

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37 /2021/HS-ST
Ngày: 17-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Phương
Bà Trần Thị Lệ
- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 01/02/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐST-HS ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 03 tháng 03 năm 2003 tại Bà Rịa- Vũng Tàu
Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Văn T và bà Lê Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không.
Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 11/12/2020. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T: Ông Hoàng Đăng Vĩnh H, Luật sư Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

Bị hại:

- Ông Phạm Thanh T1, sinh năm: 1984. Địa chỉ: khu phố H, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị H, sinh năm: 1982. Địa chỉ: khu phố P, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt)

- Ông Trương Anh Q, sinh ngày 01/01/2006. Địa chỉ: thôn P, xã T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

Người giám hộ: Bà Đào Thị Thúy H, Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T và Trương Anh Q có quan hệ bạn bè. Khoảng 14 giờ ngày 01/08/2020, T rủ Q đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, Q đồng ý. T điều khiển xe mô tô hiệu Daelim, loại Dream, màu nâu, không có biển số, chở Q đi từ xã T đến phường P, thị xã Phú Mỹ. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực bờ hồ thuộc khu phố H, phường P, T và Q phát hiện một chiếc xe mô tô của ông Phạm Thanh T1 hiệu Sym, loại Wave, màu đỏ đen, không có biển số, phía sau xe có gắn một rơ móc tự chế dùng để chở hàng, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên quyết định lấy trộm chiếc xe này. T dừng xe lại, ngồi cạnh giới cho Q lén lút lại gần và nổ máy xe chạy đi. T và Q chạy xe đến tiệm ve chai của bà Bùi Thị H. Tại đây, T nói với bà H, phần rơ móc do không còn nhu cầu sử dụng nên đem bán ve chai, bà H đồng ý mua với giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). Số tiền này T sử dụng tiêu xài cá nhân. Còn chiếc xe Dream, Q điều khiển về cất giấu tại nhà của T ở thôn L, xã T.

Sau khi phát hiện mất tài sản, ông Phạm Thanh T1 đã đến Công an trình báo sự việc. Qua điều tra, truy xét Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn T, thu giữ toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt.

Theo Kết luận định giá tài sản số 167/KL-HĐ.ĐGTS ngày 11/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ kết luận trị giá 01 (một) xe máy nhãn hiệu Sym, loại Wave, màu đỏ đen, số khung RLGMC11AH7H500097, số máy VMVA1K-H500097, mua mới vào năm 2003, tính đến ngày 01/08/2020 đã qua sử dụng, còn lại khoảng 25% giá trị: $12.000.000đ \times 25\% = 3.000.000đ$ (ba triệu đồng); giá trị 01 (một) xe chở hàng tự chế bằng kim loại năm 2013, tính đến ngày 01/08/2020 đã qua sử dụng, còn khoảng 50% giá trị: $1.000.000đ \times 50\% = 500.000đ$ (năm trăm ngàn đồng).

Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe chở hàng tự chế bằng kim loại, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Phạm Thanh T1 nên ngày 30/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại tài sản này cho ông T1.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Sym, loại Wave, màu đỏ đen, số khung RLGMC11AH7H500097, số máy VMVA1K-H500097, không có biển số; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Daelim, hiệu Dream, màu nâu, không có biển số, số khung KMYC1000YC834651, số máy CT1001915045. Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh truy tìm chủ sở hữu, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Thanh T1 và bà Bùi Thị H không yêu cầu Lê Văn T và Trương Anh Q bồi thường dân sự.

Đối với Trương Anh Q, tính đến ngày trộm cắp tài sản (ngày 01/08/2020), Quốc mới được 14 tuổi 08 tháng, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức “Cảnh cáo”.

Đối với bà Bùi Thị H, quá trình điều tra xác định khi mua 01 xe chở hàng tự chế do T và Q mang đến bán, bà H không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không cấu thành tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn T từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu SYM màu đỏ đen, số khung RLGMC11AH7H500097, số máy VMVA1K-H500097, không có biển số và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Daelim màu nâu, không có biển số, số khung KMYC1000YC834651, số máy CT1001915045 do xe không có giấy tờ nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Luật sư chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là trụ cột gia đình nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa, làm lại cuộc đời, chăm sóc gia đình.

Lê Văn T thống nhất nội dung bào chữa của luật sư, không bổ sung gì thêm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

^[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

^[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của Lê Văn T với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/08/2020 tại khu phố H, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Lê Văn T có hành vi lén lút lấy cắp 01 (một) xe máy nhãn hiệu Sym, loại Wave, màu đỏ đen và 01 (một) xe chở hàng tự chế bằng kim loại của ông Phạm Thanh T1. Tổng giá trị 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng). Hành vi của Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, đúng như truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ

^[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của Lê Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Lê Văn T giữ vai trò chính, bị cáo là người đã rủ rê Trương Anh Q cùng thực hiện hành vi phạm tội. Trương Anh Q là người trực tiếp lấy cắp tài sản tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Q mới 14 tuổi 7 tháng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự, Q bị xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Đối với T, thời điểm phạm tội Tuấn chưa thành niên (17 tuổi 4 tháng 28 ngày) nên được áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

^[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Lê Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định nên được áp dụng điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách để bị cáo có cơ hội sửa chữa, làm lại cuộc đời.

^[5] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã trả 01 (một) xe chở hàng tự chế bằng kim loại cho chủ sở hữu ông Phạm Thanh T1 là đúng quy định.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Sym, loại Wave, màu đỏ đen, số khung RLGMC11AH7H500097, số máy VMVA1K-H500097, không có biển số; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Daelim, hiệu Dream, màu nâu, không có biển số, số khung KMYC1000YC834651, số máy CT1001915045. Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh truy tìm chủ sở hữu, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

^[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Thanh T1 và bà Bùi Thị H không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

^[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Lê Văn T phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

1. Xử phạt Lê Văn T 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (17/3/2021)

Giao Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T2, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Lê Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án (Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Công an tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: vt, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Thảo Nguyên